

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày: 31-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ngọc, bà Trần Thị Minh Hoi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoi - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2023 (Phiên tòa diễn ra tại các điểm cầu gồm: Điểm cầu Trung tâm là Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An có Hội đồng xét xử, Đại diện Viện kiểm sát; Thư ký phiên tòa; Điểm cầu thành phần là Trại giam công an tỉnh Nghệ An gồm có bị cáo và người tham gia tố tụng khác: Ông Lê Quang Tấn, ông Phạm Hồng Thái là chiến sỹ Cảnh sát Trại giam Công an tỉnh Nghệ An) đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thị A, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1977; Nơi sinh: xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 03, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nữ Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Phạm Ngọc N, sinh năm 1948, con bà Trương Thị T, sinh năm 1957; Chồng là Thái Quang M, sinh năm 1968; Con: có 01 con, sinh năm 2016; Tiền sự: Không; Tiền án: bản án số 80/2020/HSST ngày 20/8/2020 của TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo Phạm Thị A 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành án xong vào ngày 25/12/2021; Bị cáo bị

bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 14/4/2023, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo Phạm Thị A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 37D-2549.51 đi về hướng nhà thờ giáo xứ Bột Đà thuộc xóm 6, xã Đà Sơn, Đô Lương, Nghệ An để đến nhà con trai của ông Lành ở xóm 10 cũ, xã Đà Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tại đây, bị cáo Phạm Thị A gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, chỉ biết con ông Lành để hỏi mua ma túy (do trước đó bị cáo Anh được bạn nghiện giới thiệu), khi gặp người đàn ông nói trên bị cáo Anh nói “Lấy cho chị một cây hai trăm” - Ý của bị cáo Phạm Thị A là hỏi mua người đàn ông nói trên 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền ma túy Heroine. Người đàn ông hiểu ý và nói: “Đưa tiền đây”, bị cáo Anh đưa số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng cho người đàn ông, người đó cầm tiền của bị cáo Anh và đưa cho bị cáo Anh 01 (một) gói nhỏ bằng giấy màu trắng, bên trong chứa ma túy. Bị cáo Phạm Thị A cầm gói ma túy và bỏ vào túi quần phía trước, bên trái đang mặc rồi điều khiển đi về nhà của mình tại xóm 3, xã Đà Sơn. Về đến nhà, Bị cáo Anh vẫn cất giấu ma túy ở trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc để sử dụng, nếu có ai mua thì bán để kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ 15 ngày 14/4/2023, có 01 (một) nam thanh niên có tên thường gọi là “Cu Anh”, người xã Xuân Sơn (Bị cáo Anh chỉ biết tên là Cu Anh còn lại thông tin cụ thể về người này bị cáo Anh không rõ) đến đứng trước cổng nhà của bị cáo Anh và nói “lấy cho em hai trăm” - Ý của nam thanh niên có tên “Cu Anh” là hỏi mua ma túy của bị cáo Anh với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Bị cáo Phạm Thị A hiểu ý và nói “Hàng bựa ni chị mua của thằng ni đắt lắm” - Ý của bị cáo Anh là nói ma túy mua về được ít, không muốn bán. Sau khi nghe bị cáo Anh nói vậy, nam thanh niên nói: “Cứ đưa đây, cho chị thêm trăm”. Sau đó, nam thanh niên đưa cho bị cáo Anh số tiền 300.000 (Ba trăm

ngàn) đồng gồm 03(Ba) tờ tiền mệnh giá 100.000 (Một trăm ngàn) đồng. Bị cáo Anh cầm tiền bằng tay phải, rồi giả vờ đi vào nhà để lấy ma túy, khoảng 02 phút thì bị cáo Anh quay ra và dùng tay trái, lấy từ trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc 01(Một) gói ma túy và đi ra gần cổng thì lực lượng Công an bắt quả tang Phạm Thị A. Do hoảng sợ Phạm Thị A đã thả gói ma túy từ tay trái xuống mặt đất cạnh cổng của nhà Phạm Thị A, còn số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng Phạm Thị A đang cầm ở tay phải. Nam thanh niên kia bỏ chạy, đi đâu Phạm Thị A không rõ. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập, biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Thị A thu giữ tang vật và đưa Phạm Thị A về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất nghi là ma túy; Số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Vào lúc 17 giờ ngày 14/04/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Phạm Thị A, tại xóm 3, xã Đà Sơn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An nhưng không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Vào lúc 17 giờ 50 phút ngày 14/04/2023 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Thị A và niêm phong lại theo quy định. Toàn bộ vật chứng có khối lượng 0,279g(không phải hai trăm bảy mươi chín gam). Sau khi loại bỏ bao bì số chất bột màu trắng có khối lượng 0,041g(không phải không trăm bốn mươi một gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ chất bột màu trắng gửi đi giám định. Còn lại vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu trắng được niêm phong lại theo đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số 459/KL-PC09 ngày 21/04/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Thị A gửi tới giám định là ma túy(Heroine). Số chất bột màu

trắng có khối lượng là 0,041g(không phẩy không trăm bốn mươi một gam) mẫu vật cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản kết luận số 193/KL-KTHS ngày 05/05/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng gồm 03(ba) tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 100.000 đồng có mã số: YX 18142608, JN 19506332, PH 21751337 gửi giám định là tiền thật.

Cáo trạng số 70/CT-VKS-ĐL ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Thị A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Anh từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, 01 vở giấy màu trắng thu giữ của bị cáo Phạm Thị A. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng thu của bị cáo Phạm Thị A.

- Về án phí: Bị cáo Phạm Thị A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố là đúng nên không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở để kết luận: Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 14/04/2023, tại khu vực trước cổng nhà bị cáo Phạm Thị A thuộc xóm 3, xã Đ, huyện Đ tỉnh Nghệ An bị cáo Phạm Thị A đã có hành vi bán 01 (một) gói ma túy (heroin) có khối lượng 0,041g (không phải không bốn một gam) cho đối tượng tên là “Cu Anh” (chưa rõ họ, danh tính, địa chỉ) với số tiền 300.000 đồng để nhằm mục đích kiếm lời. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Thị A đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất hành vi của bị cáo:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại nghiêm trọng là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm đến quyền chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; động cơ mục đích phạm tội là mua bán để kiếm lời. Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo Anh. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có cha đẻ là ông Phạm Ngọc Ngũ là người có công với cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản

1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Điều tra Công an huyện Đô Lương đã thu giữ 0,041g ma túy heroine của bị cáo Phạm Thị A nhưng đã mang toàn bộ đi giám định, quá trình giám định đã sử dụng hết, nay còn lại 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ giấy màu trắng thu giữ của bị cáo Phạm Thị A không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Thị A là tiền bị cáo có được từ hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[3] Đối với người đàn ông theo bị cáo Phạm Thị A khai là người bán ma túy cho bị cáo: Do bị cáo Anh khai không biết tên tuổi, có đặc điểm khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m60, người bình thường mặc áo phông màu đen, quần sóc màu xi măng ở xã Đà Sơn và nam thanh niên đã mua ma túy của bị cáo Anh, có tên “Cu Anh”, ở xã Xuân Sơn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành điều tra, xác minh tại xã Đà Sơn và xã Xuân Sơn huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An nhưng chưa xác định được các đối tượng như trên theo lời khai của bị cáo Anh. Do đó, Cơ quan cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An không có căn cứ xử lý. Khi nào điều tra, xác minh được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 37D2549.51 là xe mà bị cáo khai dùng để đi mua ma túy. Quá điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương xác minh xe mô tô thuộc quyền sở hữu của anh Thái Quang Minh (anh Minh là chồng của Phạm Thị A), hằng ngày anh Minh giao cho Phạm Thị A chiếc xe mô tô này để dùng vào việc đưa đón con đi học, Việc Phạm Thị A sử dụng chiếc xe mô tô này đi mua ma túy anh Minh không biết được, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương không tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô này là đúng quy định.

[4] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết toàn diện vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị A 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2023.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Thị A.

- Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng thu của bị cáo Phạm Thị A (*Theo biên bản giao nhận tài sản ngày 13/6/2023, giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An*).; Tịch tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư màu trắng của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23cm, được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa: Vở phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ giấy màu trắng thu giữ của bị cáo Phạm Thị A. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2023, giữa Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An*).

- Về án phí: Bị cáo Phạm Thị A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Đô Lương;
- Bị cáo Phạm Thị A;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đà Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Duy Phi

Hội đồng xét xử sơ thẩm
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thị Sử

Trần Văn Luyện

Đặng Duy Phi